

Trên thực tế, Trung Quốc đã không thoát khỏi sự sụp đổ năm 2008. Họ chỉ trì hoãn nó – cho đến hiện nay. Do đó, dòng chảy Bức Kinh đang làm suy yếu nền kinh tế toàn cầu một lần nữa. Lần này, nền nhân lực nhất sẽ là Trung Quốc.



Bức Kinh sẽ sàng đổ ý thế giới vào một cuộc suy thoái khác.

Nền kinh tế Trung Quốc đang gặp khó khăn, tiền tệ và các thị trường của nước này, phản ánh tình trạng bất ổn, đang báo động. Tập Cận Bình không có gì pháp nào.

Điều duy nhất ông đang làm là gánh thêm nợ nần.

Đó là điều cực kỳ đáng tiếc vì một Bắc Kinh màc nợ quá nhiều một lần nữa bắt đầu đẩy thế giới vào suy thoái. Thông qua các chính sách trợ cấp, Trung Quốc đã đẩy nhanh cuộc suy thoái toàn cầu vào thập kỷ trước, và dòng nợ họ cũng sẽ gây ra cuộc suy thoái tiếp theo.

Lần trước, người Trung Quốc đã hưởng lợi rất lớn từ sự khốn khổ của toàn thế giới. Lần này, họ sẽ không may mắn như vậy và gần như chắc chắn sẽ trở thành những nạn nhân lớn nhất.

Nhìn bề ngoài, nền kinh tế của Trung Quốc trông có vẻ tốt đẹp. Ngày 16/7, Cục thống kê quốc gia báo cáo rằng tăng sản phẩm quốc nội (GDP) đã tăng 6,7% trong Quý II năm 2018, giảm từ mức 6,8% trong Quý I nhưng phù hợp với kỳ vọng.

Tuy nhiên, từ lâu tăng trưởng của Trung Quốc không phải là vấn đề, bắt đầu được báo cáo thế nào. Nền này có một vấn đề lớn hơn: họ đang nhanh chóng màc nợ. Nền này đang chịu sự nợ có thể gấp 1,5 lần GDP danh nghĩa họ tạo ra – nếu những số liệu GDP chính thức là chính xác.

Tuy nhiên, chúng tôi không chính xác. Cục thống kê quốc gia đã báo cáo số liệu GDP màc nợ đúng, điều sẽ là cực kỳ bất thường trong một nền kinh tế hoàn thiện đầy đủ, của một nền kinh tế đang phát triển như Trung Quốc.

Do đó, bề ngoài, những số liệu của Bắc Kinh là đáng ngờ. Lấy ví dụ năm 2016, Bắc Kinh tuyên bố tăng trưởng là 6,7%. Giữa năm 2017, Ngân hàng thế giới (WB), đã công bố một biên độ cho thấy vào năm 2016, GDP của Trung Quốc tăng 1,1%.

Con số 1,1%, vấn đề khi nhiều người bắt đầu, phù hợp với tăng trưởng chính xác duy nhất đánh giá hoạt động kinh tế của Trung Quốc, tăng trưởng tiêu thụ năng lượng chính. Theo các số liệu chính thức, vào năm 2016, tăng trưởng tiêu thụ năng lượng

chính tăng 1,4%.

Năm 2017, nền kinh tế đã tăng tốc – tiêu thụ năng lượng tăng lên 2,9% - nhưng GDP không tăng trưởng mạnh mẽ đã công bố là 6,9%.

Mức tăng trưởng thấp làm nổi bật vấn đề dai dẳng của Bắc Kinh: không nền kinh tế nào có thể tiếp tục vô hạn đình trệ ra nới nhanh hơn tạo ra GDP, được biết với tốc độ của Trung Quốc. Một thời điểm nào đó, như các nhà kinh tế học sẽ nói, phải có một sự “điều chỉnh”, và một “cuộc khủng hoảng” như phần còn lại trong số chúng ta sẽ mô tả nó. Hơn nữa, sự điều chỉnh, hay cuộc khủng hoảng, phải thật lớn vì nó đã trì hoãn quá lâu. Bắc Kinh đã trì hoãn những sự điều chỉnh kể từ cuộc suy thoái năm 2008 có lẽ là với thời kỳ cho vay-chi tiêu lớn nhất trong lịch sử. Trong 5 năm bắt đầu vào năm 2009, các ngân hàng của Trung Quốc đã mở rộng nhiều khoản tín dụng gần tổng đồng với số tín dụng trong toàn bộ hệ thống ngân hàng của Mỹ, mặc dù vào cuối năm 2008, nền kinh tế Trung Quốc chỉ bằng 1/3 quy mô nền kinh tế Mỹ. Hoạt động này tiếp tục diễn ra kể từ cuối năm trước kỳ đó.

Kết quả là nền kinh tế Trung Quốc trở nên mất cân bằng, nhưng sự mất cân bằng đó trở nên có tính đe dọa, và đợt sốc này đã tích lũy sự nợ đáng kể. Theo Bloomberg, năm 2008, tỷ lệ nợ so với GDP của Trung Quốc, một thước đo tiêu chuẩn cho tính bền vững của nợ, là 141%. Con số đó vẫn đã gây lo ngại, nhưng tình hình còn nhanh chóng trở nên xấu đi kể từ đó. Bloomberg cho biết tỷ lệ này đã tăng vượt lên đến 256% vào giữa năm 2017.

Con số này chắc chắn còn cao hơn, được biết là khi tính đến cái gọi là “nợ bí mật” trong hệ thống “ngân hàng ngầm”. Andrew Collier đến từ Trung tâm nghiên cứu Orient Capital có trụ sở tại Hong Kong nói rằng các ngân hàng ngầm quản lý “gần một nửa tổng số tín dụng ở Trung Quốc”. Tính đến tất cả các khoản nợ này, Collier tin rằng tỷ lệ nợ so với GDP của nước này là khoảng 400%. Một tỷ lệ phần trăm kiểu như vậy cho thấy gánh nặng nợ nần của nước này là vô cùng nặng nề.

Món nợ nặng nề của Trung Quốc là một trở ngại cho tăng trưởng, được biết là vì nhiều khoản đầu tư được thực hiện với những khoản vay này không có hiệu quả. Một sự không hiệu quả vì chúng bị hiệu sai hoàn toàn và sẽ vẫn như vậy hoặc vì chúng sẽ chỉ có hiệu quả trong tương lai. Dù thế nào, những khoản đầu tư đó cũng gây ra một vấn đề của hiện tại. Các nhà kế hoạch Trung Quốc có thể làm nhiều điều,

những nhà Fraser Howie, đồng tác giả của cuốn sách “Chống nghẹn tắc bẫy nợ: Nền tảng tài chính mong manh của sự trỗi dậy phi thường của Trung Quốc”, nói với tác giả vào tháng 6: “Điều họ không thể làm là biến những khoản đầu tư ngu ngốc trở thành thất bại”.

Các nhà lãnh đạo Trung Quốc đã tìm cách loại bỏ những vấp ngã này bằng cách mở thêm nợ. Thủ thuật đó đã có tác động vào cuối những năm 1990, những khi nó tích lũy giá trị đến nỗi nên ngừng nợ để mở làm chậm tăng trưởng và làm lung lay niềm tin.

Trong số những điều khác, những quan ngại về kinh tế đã dẫn đến tình trạng thoái vốn ồ ạt vào năm 2015 và năm 2016, khi theo những ước tính chính xác nhất, dòng chảy vốn ròng ra ngoài vượt mức 2000 tỷ USD. Bắc Kinh đã ngăn chặn dòng chảy ra ngoài, những chi tiêu những biện pháp kiểm soát vốn hà khắc, chi một vài trong số đó được công bố chính thức.

Bất chấp thành công trong việc ngăn dòng vốn chảy ra ngoài, vẫn còn những mối lo ngại. Tháng 10/2017, Chu Tiểu Xuân, khi vẫn là người đứng đầu Ngân hàng nhân dân Trung Quốc, công khai nêu lên khả năng rằng Trung Quốc sẽ gánh chịu “thị trường Minsky”, thị trường mà các giá trị tài sản sụp đổ. Đây cũng là nỗi lo lắng của người dân Trung Quốc, những người rõ ràng nghi ngờ điều gì đó tồi tệ đang diễn ra. Hết khảo sát này đến khảo sát khác cho thấy 1/3 đến 1/2 người giàu Trung Quốc lên kế hoạch rời khỏi đất nước của họ trong trung hạn.

Những bình luận khác thường của Chu Tiểu Xuân cho thấy, tình hình của Bắc Kinh vẫn nghiêm trọng. Michael Pettis đến từ Hội đồng Bắc Kinh đã cho thấy trong các bình luận tại Diễn đàn Kinh tế toàn cầu vào tháng 12/2017 rằng sự khác biệt giữa tình hình Trung Quốc hiện nay và các cuộc khủng hoảng nợ trước đây ở những nước khác là trong các cuộc khủng hoảng trước đó, những sự mất cân bằng về kinh tế không “sâu sắc” và nó không quá mức “cao” như vậy.

Trung Quốc có thể tránh được tình trạng mất cân bằng và nợ nần lâu hạn các nước khác. Bắc Kinh kiểm soát chặt chẽ mọi thị trường tài chính, người cho vay, các thị trường tiền tệ. Tuy nhiên, nền kinh tế không thể tránh khỏi thị trường then chốt đó khi mất sự điều chỉnh dần dần ra.

Tại sao? Donald Trump xuất hiện. Cho dù người ta nghĩ rằng thông tin Trump bất đầu một cuộc chiến tranh thương mại hay chỉ phần ứng với cuộc chiến mà Trung Quốc khởi xướng – tác giả bỏ phiếu cho cách hiểu thứ hai – thì ông cũng đang thực hiện những hành động tấn công nền kinh tế Trung Quốc và làm lung lay niềm tin.

Sau một làn sóng mìn mìn ban đầu do hoạt động tuyên truyền tở ra, các học giả và nhà phân tích Trung Quốc đang bắt đầu hiểu ra rằng “chiến tranh thương mại” là một cuộc tranh đấu lâu dài mà đợt nớc h không thể duy trì.

Tại sao? Trump nói về các khoản thâm hụt thương mại, nhưng những hành động của chính quyền ông lại tập trung vào công nghệ. Một cuộc cạnh tranh về công nghệ, hơn cả một cuộc chiến tranh thương mại, trông giống như một cuộc tranh đấu cho tương lai. Như Thomas Friedman của tờ New York Times đã viết vào đầu tháng 5, đây không phải cuộc chiến về các loại thuế hay thậm chí là về thương mại; đây là cuộc chiến cho tương lai. Kết luận của Friedman không phải là phân tích của riêng ông mà là những quan điểm từ các nguồn của Trung Quốc. Nhiều người ở Trung Quốc nhìn nhận điều này là, hoặc gần như là, một cuộc tranh đấu để tồn tại. Đúng lúc đó, người Mỹ cũng sẽ nhìn nhận giống như vậy.

Trong bất kỳ tình huống nào, những hành động của Trump cũng đang gây áp lực mìn mìn đối với nền kinh tế Trung Quốc. Anne Stevenson-Yang, đồng sáng lập Trung tâm nghiên cứu J Capital có trụ sở tại Bắc Kinh, nói với tờ National Interest: “Tôi thực sự tin rằng quy mô của Trump cắt giảm lạm phát đồng USD đang làm thông số gây ra một cuộc khủng hoảng cho Trung Quốc, như anh có thể thấy từ lợi suất trái phiếu hiện nay, thị trường chứng khoán A-share (cổ phiếu niêm yết trên sàn Thượng Hải và sàn Thâm Quyển, định giá bằng đồng nhân dân tệ - ND), và giá trị đồng nhân dân tệ. Đây không phải là ý định của Trump mà là một tác động của việc tăng lãi suất, phần nào là chức năng của việc cắt giảm thuế, vì việc vay quá nhiều tiền làm tăng lãi suất, cũng thêm vào điều kiện là một sự suy giảm trong thương mại của Mỹ. Lý do giải thích tại sao điều này có thể châm ngòi cho cuộc khủng hoảng nợ đã được dự đoán từ lâu là nền kinh tế Trung Quốc phụ thuộc nhiều vào doanh thu bằng đồng USD để hỗ trợ cho việc mở rộng cung ứng tiền tệ. Không có nó, họ chỉ có thể in thêm tiền, và điều đó gây ra lạm phát”.

Các nhà kế hoạch Trung Quốc có thể đang tiếp cận đến những giới hạn xa hơn của những gì họ có thể in ra để duy trì hoạt động nền kinh tế. Cuối năm 2017, M2 của

Trung Quốc, thặng dư tín tệ lưu hành rộng lớn (gồm tín mạt, tín gởi không kỳ hạn và tín gởi tiết kiệm – ND) đã lên đến 25.980 tỷ USD, chiếm 202,3% GDP năm 2017. Trong khi đó, M2 của Mỹ vào thời điểm đó là 13.820 tỷ USD, chỉ bằng 71,8% GDP.

Trump đang cắt giảm dòng chảy tín tệ ngay khi Bắc Kinh cần nó nhất. Trong vài tuần gần đây, Ngân hàng nhân dân Trung Quốc, một ngân hàng trung ương, đã vùi vàng bù sung thêm tín mạt. Như Collier nói với *The National Interest*, nhìn chung các quan chức Trung Quốc nghĩ rằng tình trạng siết chặt gần đây đã đi quá xa và họ cũng đã tìm cách “đổi phó với tác động của một cuộc chiến tranh thương mại đối với nền kinh tế”.

Và Trung Quốc, một nước có thặng dư thương mại, đặc biệt là bộ phận thương mại của một cuộc chiến tranh thương mại. Ngân hàng thế giới ước tính rằng xuất khẩu chiếm 19,8% GDP năm 2017 của Trung Quốc.

Collier không mong đợi một cuộc khủng hoảng tài chính của Trung Quốc, nhưng đồng thái trong ngắn hạn là bù sung tín dụng sẽ dẫn đến việc có “thêm các dự án tại tế” và do đó là “một nền kinh tế sẽ suy yếu kém hơn”.

Bắc Kinh đang trong tình thế khó khăn. Việc bù sung tín dụng sẽ kích thích nền kinh tế và kích thích làn sóng vấp ngã trái phiếu đang diễn ra. Tuy nhiên, thêm tín dụng sẽ làm suy yếu đồng nhân dân tệ, vốn đã giảm 3,25% so với USD vào tháng 6 và đang tiếp tục sụt giảm. Hàng nhân dân tệ yếu kém hơn dẫn đến dòng vốn chảy ra ngoài.

Hàng thời, Ngân hàng dự trữ liên bang đang tăng lãi suất. Mức lãi suất cao hơn của Mỹ có xu hướng dẫn đến dòng tín ra khỏi Trung Quốc và vào Mỹ. Tóm lại mà Trump đang rút cấn chính là Trung Quốc.

Và những hành động của Trump trong lĩnh vực thương mại, cùng với phần ứng của Bắc Kinh, sẽ dẫn đến suy giảm xuất khẩu, do đó sẽ giảm lợi nhuận từ xuất khẩu.

Như Stevenson-Yang nói với tác giả, chúng bao lâu nữa, Bắc Kinh sẽ đổ vào vị trí mà họ có thể không có khả năng kiểm soát tình hình. Trong những tháng gần đây, họ đã báo với tín hiệu của mình bằng cách bán đồng USD, và Trung Quốc có lượng dự trữ lớn. Tuy nhiên, số tiền dự trữ đó – chính thức công bố là 3.110 tỷ USD vào cuối tháng 6 – chắc chắn không lớn hay có tính luân chuyển như đã được khẳng định, do đó rất có thể chúng có thể ra không đủ lớn để ngăn chặn tình trạng hoảng loạn.

Bắc Kinh đã kiểm soát được tình hình vào năm 2008. Họ đã kích thích nền kinh tế để tránh mất cuộc khủng hoảng do họ tạo ra. Nhiều người nói rằng quy định lỏng lẻo của MSCI đã dẫn đến suy thoái toàn cầu, nhưng những người có óc tò mò có thể muốn hỏi lý do tại sao quy định lại thất bại vì một đợt nổi dậy được biết đến là có hệ thống quy định chặt chẽ.

Câu trả lời là quy định của MSCI - và các nhà lập pháp - báo lớn át bùi xu hướng thanh khoản toàn cầu. Xu hướng đó là kết quả trực tiếp của việc Trung Quốc, thông qua các chính sách tăng trưởng, tích lũy thặng dư thặng dư mới và thông qua các chính sách khác giữa phần lớn số tiền mới có được như đó khi tay của người dân Trung Quốc.

Bắc Kinh đã đầu tư những khoản thặng dư đó vào kho quỹ của MSCI, và do đó, thanh khoản đã tràn ngập MSCI. Giống như ở Trung Quốc hiện nay, quá nhiều khả năng thanh khoản trở thành các khoản đầu tư không hiệu quả. Trong một giai đoạn “sôi nổi vô lý” – thuật ngữ được câu Chủ tịch Ngân hàng dự trữ liên bang Alan Greenspan phổ biến – hầu hết tất cả mọi người đầu tư nên choáng váng, giống như các nhà đầu tư đã từng trải qua vào những năm 1920.

MSCI là nguồn đầu tiên chịu thiệt hại trong cuộc đại suy thoái gần đây nhất. Trong cuộc suy thoái tiếp theo, sẽ đến lượt Trung Quốc. Sau một thời kỳ với các khoản đầu tư yếu kém và kích thích quá mức, Bắc Kinh sẽ không thể né tránh khủng hoảng.

Trên thực tế, Trung Quốc đã không thoát khỏi sự sụp đổ năm 2008. Họ chỉ trì hoãn nó – cho đến hiện nay.

Do đó, dường như Bắc Kinh đang làm suy yếu nền kinh tế toàn cầu một lần nữa. Lần này, nền nhân lực nhất sẽ là Trung Quốc.

*Gordon G. Chang là tác giả cuốn “Trung Quốc sắp sụp đổ”. Bài viết được đăng trên [The National Interest](#)*

Văn Công (gt)